

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG  
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 28/8/2023  
V/v: “Ly hôn, tranh chấp  
nuôi con khi ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Thuý  
2. Bà Nguyễn Thị Lê Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:**  
Bà Vũ Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1991

**Bị đơn:** Anh Lâm Văn T, sinh năm 1982

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt anh T, vắng mặt chị S (chị S có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị S trình bày:**

- *Về hôn nhân:* Chị và anh Lâm Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu. Tổ chức cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá ngày 16/3/2010.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T không tu chí làm ăn, thường xuyên chời bời lơ đãng, cờ bạc, chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh T không nghe dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất từ 2018 chị đã đưa con đi ở chỗ khác, vợ chồng đã sống ly thân được 02 năm, sau đó anh T xin lỗi, chị nghĩ vì con cái nên đã quay về đoàn tụ. Đầu năm 2023 vợ chồng lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, chị đã làm đơn xin ly hôn anh T tại Tòa án, anh T xin chị tha thứ chị lại rút đơn về đoàn tụ, Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 35 ngày 20/3/2023. Sau khi rút đơn, tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Nay chị xét

thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh T.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lâm Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/4/2011, Lâm Nguyễn Bảo L, sinh ngày 07/10/2015. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh T. Nếu được ly hôn chị xin nuôi Bảo L để anh T nuôi cháu Gia B. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với ai.

- *Về tài sản và công nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lâm Văn T trình bày:***

- *Về hôn nhân*: Anh và chị Nguyễn Thị S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu. Tổ chức cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá ngày 16/3/2010.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chời bởi lơ đề, cờ bạc dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất từ đầu năm 2023 chị S đã làm đơn xin ly hôn anh tại Toà án huyện Quảng Xương. Sau đó chị S rút đơn vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên từ khi rút đơn về, vợ chồng hoà thuận được gần 01 tháng lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, chị S đã bỏ nhà đi ở nơi khác từ tháng 5/2023 và vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị S làm đơn xi ly hôn anh tại Toà án, anh đồng ý.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lâm Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/4/2011, Lâm Nguyễn Bảo L, sinh ngày 07/10/2015. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh. Nếu phải ly hôn anh xin nuôi cả hai con, yêu cầu chị S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh.

- *Về tài sản và công nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 13/7/2023 hai cháu Lâm Nguyễn Gia B, Lâm Nguyễn Bảo L đều có nguyện vọng xin ở với bố và yêu cầu mẹ đóng góp tiền nuôi các cháu ăn học cùng với bố.

***\*Thu thập chứng cứ tại địa phương***: Chị Nguyễn Thị S và anh Lâm Văn kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá. Quá trình vợ chồng chung sống anh, chị có xảy ra mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm được vì anh, chị không báo cáo chính quyền địa phương. Về con chung: anh, chị có 02 con chung tên là Lâm Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/4/2011, Lâm Nguyễn Bảo L sinh ngày 07/10/2015. Nay chị S xin ly hôn anh T tại Toà án, đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của đương sự đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56; Điều 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Xử cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Lâm Văn T. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lâm Nguyễn Gia B, sinh ngày

06/4/2011, Lâm Nguyễn Bảo L, sinh ngày 07/10/2015. Quá trình giải quyết vụ án, chị S xin nuôi cháu Lâm Nguyễn Bảo L, để anh T nuôi cháu Lâm Nguyễn Gia B, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với ai. Anh T xin nuôi cả hai con yêu cầu chị S cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh mỗi cháu 1.200.000đ/tháng x 2 cháu = 2.400.000đ/tháng/2cháu. Tại phiên tòa, anh T không yêu cầu chị S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh.

Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh T. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con, đề nghị HĐXX giao cháu Lâm Nguyễn Bảo L cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lâm Nguyễn Gia B cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với ai. Về tài sản và công nợ: Không yêu cầu giải quyết, đề nghị HĐXX không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]*Về tố tụng*: Chị Nguyễn Thị S và anh Lâm Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Chị S khởi kiện xin ly hôn anh T tại Tòa án. Đây là quan hệ “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa là đúng theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật; tuy nhiên, chị S có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]*Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị S và anh Lâm Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ngày 16/3/2010 là Hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị S là do anh T không tu chí làm ăn, thường xuyên chửi bới lơ đãng, cờ bạc. Chị khuyên bảo nhiều lần nhưng anh T không nghe dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất từ 2018 chị đã đưa con đi ở chỗ khác, vợ chồng đã sống ly thân được 02 năm, sau đó anh T xin lỗi chị, chị lại quay về đoàn tụ. Đến đầu năm 2023 vợ chồng lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn chị đã làm đơn xin ly hôn anh T tại Tòa án, anh T xin chị tha thứ chị lại rút đơn về đoàn tụ. Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Sau khi rút đơn, tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh T.

*Anh T thừa nhận*: Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chơi bời lơ đãng, cờ bạc dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nhất từ đầu năm 2023 chị S đã làm đơn xin ly hôn anh tại Tòa án huyện Quảng Xương. Sau đó chị S rút đơn vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên từ khi rút đơn về, vợ chồng hoà thuận được gần 01 tháng lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, chị S đã bỏ nhà đi ở chỗ khác từ tháng 5/2023, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai.

Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị S làm đơn xi ly hôn anh tại Toà án, anh đồng ý.

*Xét thấy*, tình cảm giữa vợ chồng anh, chị là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác anh, chị không còn chung sống với nhau một thời gian dài, không còn quan tâm, chăm sóc nhau; do đó anh, chị đã thống nhất thuận tình ly hôn. HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị S là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lâm Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/4/2011, Lâm Nguyễn Bảo L, sinh ngày 07/10/2015.

Quá trình giải quyết vụ án, chị S xin nuôi cháu Lâm Nguyễn Bảo L để anh T nuôi cháu Lâm Nguyễn Gia B, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với ai. Anh T xin nuôi cả hai con, yêu cầu chị S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh mỗi cháu 1.200.000đ/tháng x 2 cháu = 2.400.000đ/tháng/2cháu. Tại phiên tòa, anh T không yêu cầu chị S phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh.

*Xét thấy*, nguyện vọng nuôi con của anh, chị là hoàn toàn chính đáng của người làm cha, làm mẹ. Tuy nhiên, hiện tại chị S đang làm quản lý thu ngân tại nhà hàng Vườn bia H. Địa chỉ tại H, thành phố T, với mức lương 8.885.000đ/tháng. Anh T làm việc tại công ty cổ phần cảng dịch vụ dầu khí T. Địa chỉ tại xã N, huyện T (nay là thị xã N), tỉnh Thanh Hóa, với mức lương 13.969.032đ/tháng. Như vậy anh, chị đều có công ăn việc làm và đều đi làm ăn xa nhà. Nếu giao cả hai con cho anh T nuôi dưỡng thì không thể đảm bảo được việc chăm sóc, học hành của các con. Như vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, HĐXX cần phải giao cho anh, chị mỗi người nuôi một cháu là phù hợp với quy định tại Điều 81; 82 Luật hôn nhân và gia đình nên giao cháu Lâm Nguyễn Bảo L cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lâm Nguyễn Gia B cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với ai.

[4] *Về tài sản và công nợ*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 6; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Khoản 1 Điều 273; Điều 278; Khoản 1 Điều 280 của BLTTDS.

Căn cứ Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị S

**Xử:**

1. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Lâm Văn T .

2. *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung tên là Lâm Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/4/2011, Lâm Nguyễn Bảo L, sinh ngày 07/10/2015.

Giao cháu Lâm Nguyễn Bảo L cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Lâm Nguyễn Gia B cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với ai.

Chị S, anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản và công nợ*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị S phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai thu số 9839 ngày 26/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị S đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Chị S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND H.Quảng Xương;
- UBND xã Q,  
H.Q;
- Chi cục THADS H.Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Lý**